

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 590/2019/DS-ST

Ngày: 29/11/2019

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Năm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Cao Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hiền- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 347/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2019 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 165/2019/QĐST- DS ngày 11/11/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở: 89 Láng Hạ, phường LH, Quận Đ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 2, 96 Cao Thắng, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1993 theo văn bản ủy quyền số 20621/2019/UQ-PGDK ngày 13/6/2019

(Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Vương Thắng H1, sinh năm 1982

Địa chỉ: 5F/17 Bình Đông, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2019 cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP V có người đại diện theo ủy quyền ông Phan Thanh H trình bày: ông Vương Thắng H1 ký với Ngân hàng TMCP V, theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm hợp đồng tín dụng, hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thẻ ghi nợ ngày 10/03/2016, hạn mức vay 52.500.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 40%/năm, mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng. Thời gian đầu ông H1 thực hiện đúng hợp đồng. Sau đó ông H1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 19/8/2016 cho đến nay, mặc dù Ngân hàng nhiều lần nhắc nhở nhưng ông H1 vẫn cố tình không thực hiện đúng hợp

đồng và qua quá trình làm việc ông H1 vẫn không thiện chí trả nợ nên Ngân hàng TMCP V đã chấm dứt hợp đồng và chuyển số tiền nợ gốc sang nợ quá hạn là 45.138.011 đồng. Đến ngày 06/6/2019 Ngân hàng TMCP V khởi kiện ông H1 và tại phiên Tòa Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông H1 thanh toán số tiền nợ gốc là 45.138.011 đồng và tiền lãi quá hạn kể từ ngày 19/8/2016 cho đến ngày 18/10/2019 là 93.793.691 đồng. Tổng cộng số tiền là 138.931.702 đồng. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Nếu ông H1 không thực hiện việc trả nợ thì số tiền lãi quá hạn được tính tiếp cho ông H1 kể từ ngày 19/10/2019 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V theo mức lãi suất nợ quá hạn mà hai bên đã thỏa thuận theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thẻ ghi nợ ngày 10/03/2016.

Bị đơn ông Vương Thắng H1: Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông H1 vẫn vắng mặt không đến Tòa trình bày yêu cầu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thủ tụng tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Đây là vụ án Tranh chấp hợp đồng tín dụng. Do bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Vương Thắng H1 hiện có mặt tại nơi cư trú và Tòa án nhân dân Quận 8 đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đúng theo qui định của Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét thấy ông Vương Thắng H1 đã vắng mặt tại phiên tòa xét xử đến đến lần thứ hai. Tòa án nhân dân Quận 8 tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ vào chứng cứ, lời trình bày của đương sự có cơ sở xác định Ngân hàng TMCP V và ông Vương Thắng H1 đã xác lập việc vay tiền theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, hợp đồng mở và sử dụng

tài khoản thẻ ghi nợ ngày 10/03/2016, hạn mức vay 52.500.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 40%/năm, mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh và trong quá trình sử dụng ông H1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 19/8/2016 là có thật.

Xét ý kiến Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông Vương Thắng H1 thanh toán số tiền số tiền nợ gốc là 45.138.011 đồng và tiền lãi quá hạn kể từ ngày 19/8/2016 cho đến ngày 18/10/2019 là 93.793.691 đồng. Tổng cộng số tiền là 138.931.702 đồng. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, thì lời đề nghị này có căn cứ buộc ông H1 có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ trên do ông H1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không đóng tiền lãi quá hạn và trả nợ gốc cho Ngân hàng TMCP V là vi phạm thỏa thuận mà hai bên đã thỏa thuận ký kết và đồng thời vi phạm Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Xét ý kiến Ngân hàng TMCP V đề nghị ông H1 nếu không thực hiện việc trả nợ thì số tiền lãi quá hạn được tính tiếp cho ông H1 kể từ ngày 19/10/2019 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V theo mức lãi suất nợ quá hạn mà hai bên đã thỏa thuận theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thẻ ghi nợ ngày 10/03/2016 thì lời trình bày phù hợp pháp luật nên chấp nhận

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Vương Thắng H1 phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2009 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 có hiệu lực vào ngày 01/01/2017.

Tuyên xử: Vắng mặt đối với ông Vương Thắng H1.

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP V.

1. Buộc ông Vương Thắng H1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 138.931.702 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu chín trăm ba một ngàn bảy trăm lẻ hai) đồng. Thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Số tiền lãi quá hạn được tính tiếp cho ông Vương Thắng H1 kể từ ngày 19/10/2019 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V theo mức lãi suất nợ quá hạn mà hai bên đã thỏa thuận theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thẻ ghi nợ ngày 10/03/2016.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Vương Thắng H1 phải chịu là 6.946.585 (Sáu triệu chín trăm bốn sáu ngàn năm trăm tám mươi lăm) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành dân sự có thẩm quyền.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 3.222.000 đồng (Ba triệu hai trăm hai mươi hai ngàn) đồng cho Ngân hàng TMCP V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019916 ngày 01/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phúc